TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày 14/02/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hương
2. Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thanh Toàn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 01/02/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1999 tại Tiền Giang; CCCD/Hộ chiếu: 082199008379 cấp ngày 03/01/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: ấp BT 1, xã PĐ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1974, mẹ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1978; Chồng, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Người làm chứng:

2.1 Trần Thị Thúy N, sinh năm 1989; (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T T, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang;
2.2 Võ Văn P, sinh năm 2004; (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2021 (không nhớ rõ ngày, tháng), Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H có mua và sở hữu một thửa đất số 3058 tọa lạc tại ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền

Giang. Khoảng tháng 11/2021 (không nhớ ngày), bị cáo bán thửa đất trên cho chị Võ Thị Cẩm N và đã hoàn thành thủ tục sang tên quyền sử dụng đất.

Sau khi bán thửa đất trên, bị cáo sợ cha mẹ biết việc bán đất do thiếu nợ nên nảy sinh ý định tìm kiếm trên mạng xã hội Facebook để thuê làm một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để đối phó với cha mẹ. Sau đó, bị cáo phát hiện một trang Fanpage có nhận làm giả các loại giấy tờ nên liên lạc với số điện thoại đăng trên trang Fanpage đó, bị cáo kết bạn Zalo với số điện thoại đăng trên trang Fanpage với một tài khoản có tên "Hoàng Huỳnh N" (không rõ họ tên cũng như năm sinh địa chỉ cụ thể), bị cáo gởi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật lúc trước đã bán cho chị N cho người sử dụng tài khoản Zalo "Hoàng Huỳnh N" để làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giống như giấy thật đã bán và thỏa thuận giá là 5.000.000 đồng. Khoảng vài ngày sau, bị cáo nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả có đặc điểm y như giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật qua đường bưu điện.

Khoảng tháng 4/2022 (không nhớ rõ ngày tháng), do cần tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nói trên để đem đi thế chấp lấy tiền tiêu xài. Do bị cáo có quen biết với chị Trần Thị Thúy N, ngụ ấp T T, xã T P, huyện Tân Phú Đông nên bị cáo thỏa thuận với chị N thế chấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nói trên với số tiền 100.000.000 đồng thì được chị N đồng ý, kèm theo điều kiện là bị cáo phải mang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên đến Ủy ban nhân dân xã T P để công chứng thì chị N mới giao tiền thì bị cáo đồng ý.

Khoảng 13 giờ, ngày 07/4/2022, bị cáo cùng Võ Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario, màu vàng, mang biển số 63B5 - 344.21 (xe này là của anh Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 01/01/2000 ngụ ấp N Q, xã L B, huyện Gò Công Tây là bạn trai của H) đến Ủy ban nhân dân xã T P để công chứng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên thì Công chức tư pháp xã T P phát hiện Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên nghi là giả nên trình báo cho Công an xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ kết luận giám định số 611/KTHS-DD ngày 15/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận:

- Phôi in "Giấy chứng nhận, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số DB559144, số thửa 3058, tờ bản đồ số 02, địa chỉ ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang đứng tên Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1999, CMND số 312375569, địa chỉ thường trú ấp BT 1, xã PĐ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang ký hiệu A là phôi giấy in giả, được tạo bằng phương pháp in màu.

- Hình dấu tròn có nội dung "CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM - TỈNH TIỀN GIANG - SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A là hình dấu giả, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

- Chữ ký mang tên Nguyễn Văn K trên tài liệu cần giám định ký hiệu A là chữ ký giả, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu.

Căn cứ Kết luận giám định số 974/KL-KTHS(Đ2) ngày 27/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, kết luận: Chữ ký và chữ viết họ tên "Nguyễn Thị Mỹ H" trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký và chữ viết họ tên "Nguyễn Thị Mỹ H" trên tài liệu so sánh ký hiệu M1, M2, M3, M4 là do cùng một người ký và viết ra.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho chủ sở hữu.

Vật chứng hiện đang tạm giữ trong vụ án: 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB559144, số thửa 3058, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/8/2021 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1999, CMND số 312375569, địa chỉ thường trú ấp BT 1, xã PĐ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS-TPĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*;* Áp dụng: khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị Mỹ H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu 01 (một) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB559144, số thửa 3058, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/8/2021 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1999, CMND số 312375569, địa chỉ thường trú ấp BT 1, xã PĐ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập, bị cáo thừa nhận hành vi sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả là có tội. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hoặc xử phạt không phải hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, là người có đầy đủ năng lực hành vi, vào ngày 07/4/2022 bị cáo đến Ủy ban nhân dân xã T P, huyện Tân Phú Đông, dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mà bị cáo đã chuẩn bị trước đó để chứng thực, mục đích là dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để giao dịch dân sự. Trong khi chứng thực thì Công chức Tư

pháp xã phát hiện là giấy giả. Qua giám định, Giấy chứng nhận mà bị cáo đem đến Ủy ban xã T P chứng thực là *"phôi giấy in giả, được tạo bằng phương pháp in màu"*; Hình dấu tròn là *"hình dấu giả, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu"*; Chữ ký của người có thẩm quyền trên Giấy chứng nhận *"là chữ ký giả, được tạo ra bằng phương pháp in phun màu"*.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm".

[3] Xét về động cơ và mục đích phạm tội: Bị cáo đủ khả năng để nhận biết được rằng, hành vi sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện, bị cáo dùng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, không phải của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang phát hành, nhằm để gian dối trong giao dịch dân sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Cơ quan, Tổ chức Nhà nước.

[4] Xét về nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB559144, số thửa 3058, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/8/2021 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1999, CMND số 312375569, địa chỉ thường trú ấp BT 1, xã PĐ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang mà Cơ quan điều tra thu giữ là giấy giả cấm lưu hành nên cần tịch thu và lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[7] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phạm tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*.

1. Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Diều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017**.**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả có thông tin "số DB559144, số thửa 3058, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp T X, xã T P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 28/8/2021 mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1999, CMND số 312375569, địa chỉ thường trú ấp BT 1, xã PĐ, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang" lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2023 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông)

Thực hiện khi án có hiệu lực.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phải chịu 200.000đ án phí hình sự

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Lắm

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H.TPĐ.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.TPĐ.
- Nhà tạm giữ CA H.TPĐ (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.TPĐ.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.